

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 4: ĐIỀU KỶ DIỆU VỀ CƠ THỂ BÉ

Thời gian thực hiện: Từ 20/10 đến ngày 24/10/2025

Giáo viên thực hiện: Đinh Thị Bích Thủy

Thứ hai, ngày 20 tháng 10 năm 2025

Tên hoạt động học: Thể dục: Bò chui qua cổng

Thuộc lĩnh vực: PTTC

1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ nhớ tên vận động cơ bản “Bò chui qua cổng” và biết cách bò theo hướng thẳng khéo léo, bò không chạm vào cổng chui.
- Biết phối hợp tay chân khi bò chui qua cổng. Phát triển cơ tay và cơ bụng. Rèn tính tập trung, chú ý cho trẻ.
- Trẻ hứng thú khi tham gia vào vận động và trò chơi. Biết đoàn kết thi đua trong quá trình vận động

2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô:
 - + Sắc xô, máy tính.
 - + Nhạc bài hát: Năm ngón tay xinh; hai bàn tay của em
- Đồ dùng của trẻ
 - + Dây kéo co, hoa đứng
 - + 4 chiếc cổng chui

3. Tiến hành hoạt động

*** HĐ1: Bé đi học**

- Cô trò chuyện với trẻ về tác dụng của đôi bàn tay.
- Cô và trẻ cùng mô phỏng các hoạt động đó.
- Trẻ đi bằng các kiểu đi theo hiệu lệnh (đi thường, đi bằng mũi bàn chân, đi kiễng gót, chạy chậm, nhanh...) kết hợp nhạc bài: Năm ngón tay xinh.

*** HĐ2: Bé giỏi ngoan**

- * **BTPTC:** Mỗi ĐT tập 2l x 8n, riêng động tác phát triển cơ lưng, bụng tập 4l x 8n. Kết hợp bài: Hai bàn tay của em.
- Động tác tay: 2 Tay đưa lên cao, ra phía trước, dang ngang.
- Động tác bụng: Đứng cúi về phía trước.

- Động tác chân: Đứng, khuyu gối
- Động tác bật: Bật lên trước, lùi lại, sang ngang.

*** Vận động cơ bản: Bò chui qua cổng.**

- Trẻ về đội hình 2 hàng dọc.
- Cô giới thiệu vận động: Bò chui qua cổng.
- + Cô làm mẫu lần 1: Không phân tích
- Lần 2: Cô làm mẫu kết hợp phân tích động tác: Tư thế chuẩn bị cô đứng ở đầu vạch xuất phát, khi nghe hiệu lệnh bắt đầu thì bò theo hướng thẳng bằng bàn tay nọ khuyu chân kia đến vị trí cổng thì cúi thấp đầu chui qua sao cho không được chạm vào cổng, rồi nhẹ nhàng về đứng cuối hàng.
- Mời hai trẻ lên làm thử, cho các bạn nhận xét.
- Mời trẻ 2 tổ lần lượt lên thực hiện.
- Sau đó chơi thi đua 2 đội, tăng số cổng là 4
- Cô sửa sai, động viên, khuyến khích trẻ
- Cô hỏi lại trẻ tên vận động.

*** TCVD: Kéo co**

- Cô giới thiệu trò chơi, phổ biến cách chơi: Trẻ chia thành 2 đội đứng về phía 2 đầu dây. Khi có hiệu lệnh của cô, trẻ kéo mạnh dây về phía đội của mình. Đội nào kéo được đội còn lại qua vạch thì đội đó giành chiến thắng.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần.
- Cô cùng tham gia chơi với trẻ.

*** HĐ3: Hồi tĩnh**

- Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh lớp 1-2 vòng.

Thứ ba, ngày 21 tháng 10 năm 2025

Tên hoạt động học: MTXQ: Tay xinh của bé

Thuộc lĩnh vực: PTNT

1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết được cấu tạo của đôi bàn tay, tên các bộ phận trên đôi bàn tay. Trẻ biết được đôi bàn tay có tác dụng ích lợi gì đối với con người.
- Trẻ trả lời câu hỏi rõ ràng. Trẻ có kỹ năng vận động linh hoạt các ngón tay, biết sử dụng đôi bàn tay khéo léo để làm những công việc đơn giản và phù hợp với trẻ.
- Giữ gìn vệ sinh cho đôi bàn tay, giáo dục lễ giáo cho trẻ. Hứng thú tham gia vào hoạt động cùng cô.

2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô:
 - + Máy tính, tivi, nhạc bài hát: Đôi bàn tay; Bài ca rửa tay; Vũ điệu rửa tay.
 - + Một số trò chơi với đôi bàn tay.
 - + Sân khấu rối bóng.
 - + Video về đặc điểm của đôi bàn tay, một số hình ảnh cô và trẻ sử dụng đôi bàn tay để tham gia vào một số hoạt động.
- Đồ dùng của trẻ:
 - + Trang phục gọn gàng.
 - + Tranh về hành vi đúng sai, mặt méu, mặt cười, 2 chiếc băng to

3. Tiến hành hoạt động

*** HĐ1: Đôi tay kỳ diệu**

- Cô cùng trẻ xem phim rối bóng về “Đôi tay kỳ diệu”.
- Cô hỏi trẻ:
 - + Trong phim có những nhân vật nào?
 - + Những nhân vật trong phim được tạo ra từ bộ phận nào?
- Dẫn dắt vào bài: Cùng khám phá về đôi bàn tay xinh.
- * Trò chơi chuyên tiếp: Giấu tay.
- * **HĐ2: Tay xinh của bé**
 - Cô cho trẻ giơ tay ra phía trước và trò chuyện về đôi bàn tay:

- + Có mấy bàn tay?
- + Khi úp bàn tay xuống chúng mình nhìn thấy gì?
- + Khi lật bàn tay lên chúng mình nhìn thấy gì?
- Cô cho trẻ đếm các ngón tay trên một bàn tay.
- + Các con đếm xem mỗi một bàn tay có mấy ngón tay?
- Tên của từng ngón tay là gì?
- Cho trẻ xem hình ảnh về tên gọi của các ngón tay, cho trẻ nhắc lại.
- * Chơi trò chơi chuyển tiếp: Đôi bàn tay nhúc nhích.
- Cô cung cấp thêm kiến thức: Đôi bàn tay của chúng mình vừa cử động được là do các đốt ngón tay và khớp ngón tay vận động linh hoạt.
- Cô cho trẻ kể về những công việc mà hàng ngày trẻ được làm với đôi bàn tay.
- Chúng mình cùng hướng lên màn hình và xem đôi bàn tay hàng ngày làm được những công việc gì nhé! (Xem video hình ảnh về một hoạt động hàng ngày của trẻ)
- + Trong video, đôi bàn tay của các con đã làm những gì?
- + Khi học bài thì bàn tay phải của các bạn dùng để làm gì? Bàn tay trái làm gì?
- + Lúc ăn cơm thì tay nào cầm thìa, tay nào giữ bát?
- Khi bố mẹ, người lớn tuổi, cô giáo đưa cho chúng mình vật gì đó thì chúng mình phải xin bằng mấy bàn tay?
- Muốn có đôi bàn tay thật xinh đẹp, sạch sẽ thì hàng ngày chúng mình phải làm gì?
- => Giáo dục trẻ biết giữ gìn đôi bàn tay của mình sạch sẽ.
- * Chơi trò chơi chuyển tiếp: Vũ điệu rửa tay
- * **HĐ3: Trò chơi củng cố: “Bàn tay nhanh nhẹn”**
- Cô chia trẻ thành 3 nhóm: Chơi trò chơi bàn tay nhanh nhẹn.
- Cách chơi:
- + Cả lớp chia thành 3 đội, đi trong đường hẹp sau đó chọn hành vi đúng sai về đôi bàn tay. Hành vi đúng sẽ gắn mặt cười, hành vi sai gắn mặt mếu. Thời gian là 1 bản nhạc.
- Luật chơi:
- + Đội nào gắn đúng nhiều và nhanh nhất đội đó giành chiến thắng.
- Trẻ chơi 2-3 lần.
- Cô bao quát và nhận xét.

* Kết thúc: Vận động với bài hát “Bài ca rửa tay”

Thứ tư, ngày 22 tháng 10 năm 2025

Tên hoạt động học: Nhận biết phải, tay trái.

Thuộc lĩnh vực: PTNT

1. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ nhận biết và xác định được tay phải, tay trái của bản thân.
- Trẻ có kỹ năng phân biệt tay phải, tay trái của bản thân. Rèn luyện cho trẻ có khả năng tập trung chú ý, ghi nhớ có chủ định.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham vào hoạt động. Qua đó giáo dục trẻ giữ gìn đôi tay luôn thơm tho, sạch sẽ để bảo vệ sức khỏe

2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô
- + Một rổ đồ dùng có: Bút màu, giấy A4 kẹp tờ kê, bát, thìa (Kích thước phù hợp).
- + Nhạc các bài hát: “Nào! chúng ta cùng tập thể dục”, “Khúc hát đôi bàn tay”
- Đồ dùng của trẻ
- + Một rổ đồ dùng có: bút màu, giấy A4 kẹp tờ kê; bát, thìa (Kích thước phù hợp).

3. Tổ chức hoạt động

*** HĐ1: “Những ngón tay nhúc nhích”**

- Cô và trẻ chơi trò chơi: “Những ngón tay nhúc nhích” (Chơi vận động tinh với các ngón tay)
- + Các con vừa dùng tay để làm gì?
- + Hằng ngày đôi bàn tay đã làm những việc gì? Để giữ gìn đôi tay luôn sạch sẽ chúng mình phải làm gì?
- Cô củng cố giáo dục trẻ giữ gìn đôi tay cũng như vệ sinh cơ thể sạch sẽ để bảo vệ sức khỏe.

*** HĐ2: “Dạy trẻ nhận biết tay phải, tay trái của bản thân”**

** Xác định tay phải, tay trái của bản thân.*

- Trên cơ thể chúng mình có mấy tay? (Trẻ đếm nhiều lần).
- Tay nào là tay phải, tay nào là tay trái?

** Hướng dẫn trẻ nhận biết tay phải, tay trái của bản thân.*

- Trẻ đi lấy rổ đồ dùng về chỗ ngồi.
- Cô hỏi trẻ:
- + Trong rổ của con có những gì?
- Cho trẻ nhặt thìa và bát để trước mặt.
- Cô hỏi trẻ:

- + Khi ăn cơm các con cầm thìa bằng tay nào?
- Cô cho trẻ dùng tay phải nhặt thìa giờ lên.
- Cô dùng tay phải nhặt thìa giờ lên (Cô vừa thực hiện vừa nói to cho trẻ nghe và quan sát)
- Cô kiểm tra và hướng dẫn trẻ sử dụng đúng tay phải.
- Cô hỏi trẻ: Tay trái đâu? Đồng thời giờ tay trái của cô lên (Trẻ làm theo)
- Cô nói: Tay trái cầm bát, đồng thời nhặt bát giờ lên (Trẻ làm theo)
- Cho trẻ chơi theo yêu cầu của cô
- Lần 1: Cô nói: Tay phải cầm thìa, đồng thời giờ tay phải (Trẻ nói và làm theo cô)
- Tay trái cầm bát, đồng thời giờ tay trái (Trẻ chơi cả lớp, theo tổ, nhóm cá nhân)
- Lần 2: Cô nói "Tay cầm thìa" – trẻ nói "Tay phải" và giờ tay phải; Cô nói "Tay cầm bát" – Trẻ nói "Tay trái" và giờ tay trái.
- Trẻ chơi cả lớp, theo tổ, nhóm cá nhân.
- Cho trẻ cất bát, thìa :
- + Cô nói "Tay phải cất thìa vào rổ" - Trẻ làm theo yêu cầu của cô.
- + Tương tự: "Tay trái cất bát vào rổ".
- Trẻ vận động bài: “Ồ sao bé không lắc”.
- Trẻ lấy giấy, bút để trước mặt .
- Cô hỏi trẻ:
- + Khi vẽ con cầm bút bằng tay nào?
- Trẻ dùng tay phải nhặt bút giờ lên. (Trẻ thực hiện theo yêu cầu của cô)
- Cô cũng dùng tay phải nhặt bút giờ lên. (Cô vừa thực hiện vừa nói to cho trẻ nghe và quan sát)
- Cô kiểm tra và sửa sai cho trẻ. Cho trẻ nói “Tay phải - cầm bút”
- + Theo con tay trái sẽ làm gì?
- Cô nói: Tay trái giữ giấy (Cô vừa nói vừa thực hiện, trẻ làm theo)
- Cô hỏi trẻ: Tay phải cầm gì? (Cầm bút); Tay trái giữ gì? (Giữ giấy) - Cho nhiều trẻ nói.
- Trò chơi: Nói và làm theo yêu cầu của cô (Trẻ chơi cả lớp, tổ nhóm, cá nhân)
- + Cô nói “Tay cầm bút” - Trẻ nói “Tay phải”, đồng thời giờ tay phải.
- + Cô nói “Tay giữ giấy” - Trẻ nói “Tay trái”, đồng thời giờ tay trái.
- Cho trẻ thực hành vẽ cuộn len trên giấy cùng cô.
- * **HĐ3: “Chơi cùng tay xinh”**

* Trò chơi 1: Đánh trống (Trẻ chơi 2-3 lần)

- Cách chơi:

+ Khi cô nói “Tay phải đâu?” - Trẻ giơ tay phải và nói “Tay phải đây” - Cô nói: “Tay phải làm dùi trống”.

+ Khi cô nói “Tay trái đâu” - Trẻ giơ tay trái và nói “Tay trái đây” - Cô nói: “Tay trái làm trống”, “đánh trống”....

- Cô cùng trẻ chơi trò chơi 2-3 lần (Quan sát sửa sai cho trẻ).

- Cô nhận xét, khen trẻ.

* Trò chơi 2: Đoàn tàu tí hon.

- Trẻ đứng vòng tròn làm đoàn tàu đi (Trẻ quay mặt vào lưng bạn). Cho trẻ đặt tay phải lên vai bạn làm đoàn tàu (Cô kiểm tra và sửa sai cho trẻ).

- Cách chơi: Cô và trẻ làm đoàn tàu đi theo vòng tròn, khi có hiệu lệnh “Tàu rời bến” trẻ có nhiệm vụ giơ tay trái vẫy chào.

Khi có hiệu lệnh “Tàu về bến” thì đoàn tàu dừng lại và không vẫy chào nữa. (Lần 2 cho trẻ đổi chiều đoàn tàu).

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần (Quan sát, sửa sai cho trẻ).

- Cô nhận xét, khen trẻ.

- Kết thúc: Trẻ hát và biểu diễn bài hát: “Khúc hát đôi bàn tay”.

Thứ năm, ngày 23 tháng 10 năm 2025

Tên hoạt động học: Truyện “ Tay phải – tay trái”

Thuộc lĩnh vực: PTNN

1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ hiểu nội dung và ý nghĩa của câu chuyện.
- Trẻ trả lời được câu hỏi của cô. Rèn luyện khả năng quan sát, phát triển trí tưởng tượng, ngôn ngữ cho trẻ.
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh thân thể. Hứng thú tham gia các hoạt động.

2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô:
 - + Nhạc “Đôi bàn tay nhỏ xinh”, nhạc nhẹ.
 - + Các bức tranh minh họa truyện.
 - + Video về nội dung câu chuyện.
- Đồ dùng của trẻ:
 - + Trang phục gọn gàng.

3. Tiến hành hoạt động

*** HĐ1: Đôi bàn tay xinh**

- Cô cho trẻ hát bài “Đôi bàn tay nhỏ xinh”
- Bài hát nói tới bộ phận nào trên cơ thể?
- Bài hát muốn nhắc nhở các con cần phải làm gì để chăm sóc đôi tay của mình?
- Chúng mình có biết câu chuyện nào nói về đôi bàn tay không?

*** HĐ2: Truyện kể bé nghe**

- Cô kể lần 1 diễn cảm
- Giảng nội dung: Truyện kể về tay phải và tay trái là bộ phận rất quan trọng đối với chúng mình đây. Đôi bạn này rất thân thiết với nhau cho đến khi tay phải ghen tị với tay trái về công việc của mình. Nhưng 2 bạn đã nhận ra lỗi lầm ngay và đều thốt lên :“Nhờ cậu mà tớ đỡ vất vả. Cậu và tớ đều quan trọng như nhau. Không có cậu thì tớ có nhiều việc mà một mình tớ không thể nào làm được”
- Cô vừa kể cho chúng mình nghe câu chuyện gì?

- Cô kể lần 2 kết hợp cho trẻ xem tranh

* Đàm thoại:

- Chúng mình vừa nghe truyện gì?

- Trong truyện có những nhân vật nào?

- Câu chuyện kể về ai?

- Tại sao tay phải lại mắng tay trái?

- Nghe Tay Phải la mắng Tay Trái đã làm gì?

- Và chuyện gì đã xảy ra tiếp theo?

- Tay Phải có làm được tất cả mọi chuyện giống như mình đã nói không?

- Cuối cùng Tay Phải đã nói gì với Tay Trái?

-> Giáo dục trẻ: Các con ơi! Vì xem thường bạn, kiêu căng nên Tay Phải đã mắng Tay Trái. Sau khi tự mình làm tất cả những việc hàng ngày không tốt, Tay Phải mới nhận ra sai lầm của mình bèn đến xin lỗi bạn, từ đó 2 bạn Tay Phải và Tay Trái sống hòa thuận cùng nhau. Chính vì vậy trong cuộc sống, chúng mình luôn yêu thương, chia sẻ cùng nhau nhé

- Và khi biết mình sai có lỗi với bạn thì mình phải làm gì?

* **HĐ3: Cùng trẻ xem phim**

- Cô cùng trẻ xem video nội dung câu chuyện

- Kết thúc.

Thứ sáu, ngày 24 tháng 10 năm 2025

Tên hoạt động học: Kỹ năng bảo vệ bản thân

Thuộc lĩnh vực: PTTC- KNXH

1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ nhận biết 1 số vùng riêng tư của bản thân như: Miệng, ngực, mông, vùng kín. Trẻ biết cách giao tiếp ứng xử để bảo vệ vùng riêng tư.
- Trẻ có kỹ năng giao tiếp, ứng xử với người xung quanh. Rèn kỹ năng quan sát tư duy, phán đoán ghi nhớ có chủ đích. Trẻ biết xử lý tình huống trong cuộc sống.
- Trẻ hứng thú tích cực tham gia hoạt động. Giáo dục trẻ biết cách chăm sóc, bảo vệ cơ thể.

2. Chuẩn bị:

- Chuẩn bị của cô:
 - + Video bé đi bơi, video về bạn Na
 - + Bài về: “Các bộ phận trên cơ thể”
- Chuẩn bị của trẻ:
 - + 6 vòng thẻ đục
 - + Bảng chơi
 - + Tranh an toàn và không an toàn về bản thân.

3. Tiến hành hoạt động

*** HĐ1: Gây hứng thú.**

- Chào mừng bé đến với chương trình: “Con đã lớn khôn”
- Để cho chương trình được vui nhộn hơn cô con mình cùng nhau đọc bài về: “Các bộ phận trên cơ thể”.
- Cô giới thiệu bài: Kỹ năng bảo vệ bản thân.

*** HĐ2: Dạy trẻ kỹ năng bảo vệ bản thân**

- Cho trẻ xem video: Bé đi bơi
- Chúng mình vừa xem video có nội dung gì?
- Bạn nhỏ trong video đã đi đâu?
- Bạn đã đi với ai?
- Bạn nhỏ mặc đồ bơi màu gì?

- Tại sao bạn lại mặc đồ bơi?

=> Cô khái quát: Mỗi người đều có 4 vùng riêng tư đó là miệng, ngực, mông và bộ phận kín.

- Cho trẻ nhắc lại 4 vùng riêng tư đó.

- Theo các con ai được chạm vào vùng riêng tư này?

- Con làm gì để bảo vệ vùng riêng tư này?

- Có được để người lạ chạm vào vùng riêng tư đó không?

=> Những bộ phận riêng tư chỉ có những người đáng tin cậy nhất có thể chạm vào: Bố mẹ được chạm vào vùng riêng tư khi tắm rửa thay quần áo. Ở lớp cô giáo cũng có thể thay quần áo cho các con.

***HD3: Cùng bé xử lý tình huống.**

- Cô mở video về bạn Na cho trẻ xem:

- Trong video có ai?

- Na đã ngồi vào lòng ai?

- Chú đã có biểu hiện như thế nào?

- Nếu con là bạn Na con sẽ làm gì?

- Bạn Na trong video đã xử lý như thế nào?

- Con thấy bạn Na đã làm gì?

- Các con có đồng ý với cách xử lý của bạn Na không?

- Ngoài vùng riêng tư ra muốn bảo vệ bản thân con cần làm gì?

=> Giáo dục trẻ: Con không được cho người lạ chạm vào vùng riêng tư như miệng, ngực, mông, vùng kín. Khi có người lạ chạm vào những vùng đó con cần hét lên, chạy đi nói với bố mẹ, ông bà. Ngoài việc phải bảo vệ vùng riêng tư ra các con không chơi những đồ vật sắc nhọn, gài ao hồ, khi bị ôm phải kể với người lớn, những người mà mình tin tưởng nhất và khi đi lạc con cần bình tĩnh nhờ người lớn và chú công an giúp.

***HD4: Củng cố**

- Trò chơi: Ai thông minh hơn

- Cách chơi:

+ Cô có 2 bảng chơi, cô chia bảng chơi ra, 1 bên cô gắn biểu tượng mặt cười, 1 bên cô gắn biểu tượng mặt mếu. Cô chia trẻ thành 2 đôi nhiệm vụ của các con sẽ bật qua 3 ô vòng lên chọn bức tranh an toàn gắn vào bên có biểu tượng mặt cười, còn bức tranh nào không an toàn sẽ gắn vào bên có biểu tượng mặt mếu.

- Luật chơi:

- + Trong thời gian 1 lần của bản nhạc: Bạn có biết tên tôi. Đội nào gắn được nhiều tranh đúng sẽ dành chiến thắng
- Kết thúc tiết học

XÉT DUYỆT CỦA TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN

Lê Thùy Dung

GIÁO VIÊN LẬP KẾ HOẠCH

Đinh Thị Bích Thủy